

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM MỸ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2021/HS - ST

Ngày: 31 -12 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đức Dũng

Bà Trương Thị Thanh Hương

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Dương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Báu - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 98/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2021/QĐXXST-HS ngày 10/12/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 132 ngày 20/12/2021 đối với các bị cáo:

1. Lê Thành C; Sinh năm 1990 tại: Bến Tre; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Nơi cư trú: Khu 4, ấp 6, xã N, huyện CM, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở: Như trên; Con ông: Lê Văn Th, sinh năm 1970 và bà: Nguyễn Thị Hồng Ng, sinh năm 1968; bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 04 anh, chị em; Vợ: Dương Thị B, sinh năm 1993 và có hai người con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại ấp 6, xã N, huyện CM, tỉnh Đồng Nai từ ngày 21/6/2021 cho đến nay.

2. Ngụy Danh Thiên Ph; sinh ngày 30/6/1994 tại: Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Nội trợ; Nơi cư trú: Khu 4, ấp 6, xã N, huyện CM, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở: Như trên; Con ông: Ngụy Hùng Tr, sinh năm 1956 (Đã chết); và bà: Danh Thị H, sinh năm 1967 (đã chết); Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 03 anh, chị em; Chồng: Phan Tuấn A, sinh năm 1994; bị cáo có ba người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại ấp 6, xã N, huyện CM, tỉnh Đồng Nai từ ngày 21/6/2021 cho đến nay.

3. **Tăng Thị Mỹ Tr;** sinh ngày 27/3/1996 tại Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Làm tóc; Nơi cư trú: ấp 2, xã N, huyện CM, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở: Như trên; Con ông: Trần Thanh H, sinh năm 1969; và bà mẹ: Tăng Thị C, sinh năm: 1976; bị cáo là con cả trong gia đình có 02 chị em; chồng: Trần Giang Th, sinh năm: 1980; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại ấp 2, xã N, huyện CM, tỉnh Đồng Nai từ ngày 21/6/2021 cho đến nay.

4. **Hoàng Minh T;** Sinh ngày 09/10/1984 tại Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Nơi cư trú: ấp Suối Đục, xã N, huyện CM, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở: Như trên; Con ông: Hoàng Lâm T, sinh năm: 1960; và bà: Dương Sau P, sinh năm 1961; bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 04 anh, chị em; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án:

- Ngày 06/5/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ xử phạt 03 năm tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 27/ST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 09/4/2013, chưa xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại ấp Suối Đục, xã N, huyện CM, tỉnh Đồng Nai từ ngày 21/6/2021 cho đến nay.

5. **Phạm Thị X;** sinh ngày 07 tháng 10 năm 1981 tại: Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Nghề nghiệp: Công nhân; Nơi cư trú: Khu 4, ấp 6, xã N, huyện CM, tỉnh Đồng Nai; Con ông: Phạm Văn Kh, sinh năm: Không rõ (Đã chết); và bà: Danh Thị L, sinh năm 1954; bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 03 anh, chị em; Chồng: Nguyễn Văn Tr, sinh năm: 1970; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại ấp 6, xã N, huyện CM, tỉnh Đồng Nai từ ngày 21/6/2021 cho đến nay.

6. **Lê Văn H;** sinh năm 1975 tại: Bến Tre; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Nơi cư trú: Khu 4, ấp 6, xã N, huyện CM, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở: Như trên; Con ông: Lê Công Đ, sinh năm 1944 (đã chết) và bà: Lê Thị N, sinh năm 1946; bị cáo là con thứ 6 trong gia đình có 13 anh, chị em; Vợ: Diệp Huệ L, sinh năm 1977; có hai người con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại ấp 6, xã N, huyện CM, tỉnh Đồng Nai từ ngày 21/6/2021 cho đến nay.

*** Người làm chứng:**

1. Anh **Nguyễn Văn Tr1**, sinh năm 1979.
2. Anh **Phạm Văn T**, sinh năm 1973.

Địa chỉ: ấp 6, xã N, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.
(Các bị cáo có mặt, người làm chứng vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h00' ngày 21/6/2021, Phạm Thị X, Ngụy Danh Thiên Ph, Hoàng Minh T, Tăng Thị Mỹ Tr đến quán của bà Danh Thị Liên (mẹ ruột của X) để uống nước giải khát. Đến khoảng 14h30 cùng ngày, các đối tượng rủ nhau đi vào phòng bếp của nhà bà Liên để đánh bạc được thua bằng tiền. X đi vào phòng ngủ lấy ra 01 (một) cái chặn vải và 10 (mười) bộ bài tây để phục vụ cho việc đánh bạc. Lúc này, Lê Văn H cũng có mặt tại quán nước và xin tham gia chơi cùng, các bị cáo trên đồng ý và cùng H đánh bạc dưới hình thức đánh bài cào tổ (cào liêng), mỗi ván đặt tiền 50.000đ, tiền tổ từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng. H tham gia đánh bạc được khoảng 08 ván thì thua hết tiền nên xin nghỉ và ngồi xem đánh bạc. Sau đó, Lê Thành C đến và thế chỗ của H đánh bạc cùng các bị cáo T, X, Tr và Ph. Quá trình đánh bạc, C đi mua bia để uống nên đưa tiền nhờ H đánh bạc giúp. H tham gia đánh bạc và đặt cược khoảng 07 đến 08 ván bài thì C quay lại đánh bạc tiếp, còn H thì ngồi xem. Khoảng 16h30' cùng ngày, Công an xã Sông Nhạn bắt quả tang các bị cáo T, X, Tr, Ph và C đang thực hiện hành vi đánh bạc trái phép. H không bị phát hiện.

Đến ngày 18/9/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Mỹ xác định Lê Văn H đã tham gia đánh bạc tại địa điểm trên. Tại Cơ quan điều tra, H khai nhận mang theo số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) dùng để đánh bạc cùng với T, X, Tr và Ph. Quá trình đánh bạc, H đã thua hết tiền nên xin nghỉ. Tiếp đó, H tham gia đánh bạc giúp C.

*** Vật chứng thu giữ:**

- Tiền trên chiếu bạc: 6.200.000 đồng (*sáu triệu hai trăm nghìn đồng*); Tiền thu trên người các bị cáo: 18.750.000 đồng (*mười tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*);

- 01 (một) cái chặn vải; 05 (năm) bộ bài tây 52 lá chưa qua sử dụng; 05 (năm) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

*** Hình thức đánh bạc các bị cáo thực hiện như sau:**

Khi chơi thì mỗi người chơi sẽ đặt ra 50.000 đồng gọi là tiền đường và quy định được tổ cao nhất là 200.000 đồng. Khi ván bài bắt đầu, một bộ bài tây 52 lá được chia đều cho người chơi, mỗi người 03 lá bài tương đương với từng số điểm riêng và buộc phải giữ bí mật. Sau đó người chơi sẽ có 04 sự lựa chọn như sau:

- Úp bài: Trong trường hợp bài của mình quá nhỏ và không có cơ hội thắng. Người úp bài sẽ mất 50.000 đồng tiền đường đã đặt ra.

- Theo: Đặt số tiền cược bằng với người cửa trên đặt. Một khi người chơi đặt theo người chơi có thể sẽ vừa mất tiền đường, vừa mất tiền đặt theo, ngược lại khi thắng có thể được cả hai.

- Tổ: Đặt cược thêm tiền cao hơn so với số tiền của người cửa trên đặt.

- Tất tay: Nếu người chơi cảm thấy bài của mình đủ thắng thì đặt cược tiền tối đa (200.000 đồng).

Sau khi tất cả đã lựa chọn xong, bài của người nào mang giá trị cao nhất thì người đó sẽ thắng cược. Khi chơi, giá trị bài của người chơi sẽ xảy ra các trường hợp được tính theo thứ tự từ lớn đến nhỏ như sau:

- Sáp là khi người chơi có ba lá bài giống nhau, người có bài này sẽ được tính điểm cao nhất). Nếu hai người chơi có cùng bài sáp thì người nào có sáp cao hơn người đó sẽ thắng, thứ tự từ 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A.

- Liêng là khi người chơi có 03 quân liên tiếp nhau không cần cùng chất (chấp nhận cả bộ A, 2, 3 (nhỏ nhất) và Q, K, A (lớn nhất)). Khi hai người cùng có liêng thì ai liêng cao hơn sẽ thắng. Trường hợp liêng giống nhau thì phân thắng thua bằng lá bài có chất cao nhất theo thứ tự từ lớn đến nhỏ là cơ, rô, chuồn, bích.

- Ảnh là khi bài của người chơi đều có hình đầu người (J, Q, K). Khi người chơi đều có ảnh thì phân thắng thua bằng lá bài có chất cao nhất.

Khi bài không thuộc 03 trường hợp trên thì tính điểm. Điểm được tính là giá trị của 03 lá bài cộng lại rồi chia cho 10, lấy phần dư. Điểm sắp xếp từ cao xuống thấp 9, 8, 7, 6, 5, 4, 3, 2, 1, 0. Giá trị của các lá bài được tính như sau: Các lá bài 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 được tính có giá trị tương ứng, lá bài A tính 1 điểm, các lá bài 10, J, Q, K được tính 0 điểm. Khi người chơi bằng điểm thì so sánh lá bài có chất cao nhất. Nếu cùng chất thì so sánh từ lá bài theo thứ tự từ thấp đến cao 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A, ai cao hơn người đó thắng.

Sau mỗi ván, ai thắng cuộc thì ván sau người đó sẽ được quyền chia bài.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Lê Thành C, Ngụy Danh Thiên Ph, Tăng Thị Mỹ Tr, Hoàng Minh T, Phạm Thị X và Lê Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình. Số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc như sau:

- Ngụy Danh Thiên Ph mang theo khoảng 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*) dùng để đánh bạc. Khi chơi, Ph bỏ ra khoảng 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*) để trên chiếu bạc và không nhớ cụ thể thắng thua bao nhiêu tiền. Cơ

quan Công an bắt quả tang và thu giữ trên người Ph số tiền 6.830.000 đồng (*sáu triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng*).

- Phạm Thị X mang theo số tiền 5.590.000 đồng (*năm triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng*) dùng để đánh bạc. Lúc bắt đầu chơi, X mượn của Tr 50.000 đồng để đặt ván đầu tiên, sau đó chơi và thắng thêm được 200.000 đồng để trên chiếu bạc thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang.

- Tăng Thị Mỹ Tr mang theo khoảng hơn 3.000.000 đồng sử dụng để đánh bạc. Quá trình chơi, Tr đặt cược thắng được 500.000 đồng (*năm trăm nghìn đồng*), Cơ quan Công an bắt quả tang và thu giữ trên người Tr số tiền 3.530.000 đồng (*ba triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng*).

- Lê Thành C mang theo 2.600.000 đồng (*hai triệu sáu trăm nghìn đồng*) dùng để đánh bạc, khi chơi thì C lấy ra 200.000 đồng để đặt cược, sau đó thắng tiền thì cất 200.000 này vào túi rồi dùng tiền vừa thắng được chơi tiếp và thắng thêm được 550.000 đồng (*năm trăm năm mươi nghìn đồng*), C đang để trên chiếu bạc khi bị bắt quả tang. Cơ quan Công an bắt quả tang và thu giữ trên người C số tiền 2.600.000 đồng.

- Hoàng Minh T mang theo số tiền 800.000 đồng (*tám trăm nghìn đồng*) dùng để đánh bạc. Quá trình chơi, T đặt cược thua 600.000 đồng (*sáu trăm nghìn đồng*), còn 200.000 đồng để trong người khi bị bắt quả tang.

- Lê Văn H mang theo số tiền 400.000 đồng (*bốn trăm nghìn đồng*) dùng để đánh bạc cùng với các T, X, Tr và Ph. Quá trình đánh bạc, H đã thua hết tiền nên xin nghỉ. Tiếp đó, H tham gia đánh bạc giúp C.

Hình thức đánh bạc của các bị cáo Lê Thành C, Ngụy Danh Thiên Ph, Tăng Thị Mỹ Tr, Hoàng Minh T, Phạm Thị X và Lê Văn H là nhiều người chơi với nhau nên số tiền dùng để đánh bạc của từng bị cáo được xác định là tổng số tiền thu trên người các bị cáo dùng để đánh bạc và tiền thu trên chiếu bạc là 6.200.000 đồng + 18.750.000 đồng = 24.950.000 đồng (*hai mươi bốn triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng*).

Tại bản Cáo trạng số: 104/CT-VKS ngày 16/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ đã truy tố bị cáo **Lê Thành C, Ngụy Danh Thiên Ph, Phạm Thị X, Hoàng Minh T, Tăng Thị Mỹ Tr, Lê Văn H** về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1, Điều 321 - Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ giữ nguyên bản Cáo trạng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 3, Điều 321, điều 38, điểm s, khoản 1, Điều 51, điểm h, khoản 1, Điều 52, Điều 58 – Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo **Hoàng Minh T** đề nghị xử phạt tù 06 tháng đến 08 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt vào trại thi hành án.

+ Đối với bị cáo **Lê Thành C, Ngụy Danh Thiên Ph, Phạm Thị X, Tăng Thị Mỹ Tr, Lê Văn H** áp dụng khoản 1, khoản 3, Điều 321, điều 65, điểm i, s, khoản 1, Điều 51, Điều 58 – Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt đối với các bị cáo C, Ph, X, Tr từ 08 tháng đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định của pháp luật; Xử phạt bị cáo H từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định của pháp luật;

Phạt bổ sung đối với các bị cáo T, C, Ph, X, Tr mỗi bị cáo từ 20.000.000đ đến 30.000.000đ; Phạt bổ sung đối với bị cáo H từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ.

Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 24.950.000 đồng (*hai mươi bốn triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng*).

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái chăn vải; 05 (năm) bộ bài tây 52 lá chưa qua sử dụng; 05 (năm) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa hôm nay, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể, lúc 14h30 ngày 21/6/2021, công an đã bắt quả tang đối với Lê Thành C, Ngụy Danh Thiên Ph, Tăng Thị Mỹ Tr, Hoàng Minh T, Phạm Thị X đang đánh bạc tại nhà bà Danh Thị Liên là mẹ của Phạm Thị X. Qua điều tra, còn có thêm bị cáo Lê Văn H cùng tham gia đánh bạc và số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 24.950.000 đồng (*hai mươi bốn triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng*). Hành vi của các bị cáo C, Ph, X, T, Tr, H đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[2] Bài bạc ăn tiền dưới mọi hình thức đều bị nhà nước nghiêm cấm. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội. Xét vai trò của từng bị cáo nhận thấy:

Bị cáo T là người trực tiếp tham gia đánh bạc. Bản thân bị cáo có một tiền án, chưa được xóa án tích lại phạm tội mới nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo rèn luyện và sống biết tuân thủ pháp luật.

Các bị cáo Công, Ph, X, Tr, H là người trực tiếp tham gia chơi đánh bạc. Bị cáo X là người rủ rê, chuẩn bị công cụ cho các bị cáo khác chơi bài. Các bị

cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng. Tại thời điểm công an bắt quả tang, bị cáo H chỉ ngồi xem nên không bị bắt nhưng sau đó, qua quá trình điều tra, các bị cáo C, Ph, T, X, Tr đã khai và bị cáo thừa nhận mình cũng là người trực tiếp chơi đánh bạc, do đã thua hết tiền nên ngồi xem, sau đó có đánh phụ C vài ván nên áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với các bị cáo là đủ nghiêm.

[2] Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Lê Thành C, Ngụy Danh Thiên Ph, Tăng Thị Mỹ Tr, Phạm Thị X, Lê Văn H đã thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i, s, khoản 1, Điều 51 – Bộ luật Hình sự. Bị cáo Ngụy Danh Thiên Ph đang nuôi con nhỏ (sinh năm 2020) được quy định tại khoản 2, Điều 51 – Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Hoàng Minh T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 – Bộ luật hình sự.

[3] Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo C, Ph, X, Tr, H không có tình tiết tăng nặng; bị cáo T phạm tội khi chưa được xóa án tích, thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về vật chứng vụ án:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 24.950.000 đồng (*hai mươi bốn triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng*).

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái chăn vải; 05 (năm) bộ bài tây 52 lá chưa qua sử dụng; 05 (năm) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

[5] Về án phí: Mỗi bị cáo pH nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: đúng quy định của pháp luật.

Đối với bà Danh Thị Liên là người bị bệnh, nằm trên giường và không biết các bị cáo sử dụng nhà của mình làm địa điểm đánh bạc nên không phạm tội.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ có phần phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo **Ngụy Danh Thiên Ph, Tăng Thị Mỹ Tr, Hoàng Minh T, Phạm Thị X, Lê Thành C, Lê Văn H** phạm tội “**Đánh bạc**”.

- Căn cứ vào khoản 1, Điều 321; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52, Điều 38; Điều 17, Điều 58 - Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Hoàng Văn T.

Xử phạt bị cáo **Hoàng Văn T 08 (tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt vào trại thi hành án.

- Căn cứ vào khoản 1, khoản 3, Điều 321; điểm i, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65; Điều 17, Điều 58 - Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo **Nguyễn Danh Thiên Ph**.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Danh Thiên Ph 01 (một)** năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

- Căn cứ vào khoản 1, khoản 3, Điều 321; điểm i, s, khoản 1, Điều 51; Điều 65; Điều 17, Điều 58 - Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo **Phạm Thị X, Tăng Thị Mỹ Tr, Lê Thành C, Lê Văn H**.

Xử phạt bị cáo **Phạm Thị X 10 (mười)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 8 tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo **Tăng Thị Mỹ Tr 08 (tám)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 04 tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt đối với bị cáo **Lê Thành C 07 (bảy)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 2 tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo **Lê Văn H 06 (sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo **Nguyễn Danh Thiên Ph, Phạm Thị X, Tăng Thị Mỹ Tr, Lê Thành C, Lê Văn H** cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện CM, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Phạt bổ sung **Nguyễn Danh Thiên Ph, Phạm Thị X, Tăng Thị Mỹ Tr, Lê Thành C, Lê Văn H** mỗi bị cáo 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*).

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2, Điều 106 – Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 24.950.000 đồng (*hai mươi bốn triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng*).

(Biên lai thu tiền số 0009552 ngày 16/11/2021 của Chi cục Thi hành án huyện Cẩm Mỹ).

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái chăn vải; 05 (năm) bộ bài tây 52 lá chưa qua sử dụng; 05 (năm) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

(Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ và Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ ngày 16/11/2021).

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Cẩm Mỹ;
- Công an huyện Cẩm Mỹ;
- THADS huyện Cẩm Mỹ;
- Trại tạm giam Công an huyện Cẩm Mỹ;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS; THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký*)

Nguyễn Thị Hải Yến